

MẠM ĐÀM CHUYỆN NÀNG KIỀU VÀ PHÁP LUẬT



KIỀU LÀM GÁI MẠI DÂM LẦN ĐẦU

Thúy Kiều là người con gái tài sắc vẹn toàn, sống trong cảnh êm ấm cùng cha mẹ và hai em. Bất ngờ gia đình Kiều gặp tai biến khi bị thằng bán tơ vu oan. Cha và em Kiều bị bắt, bị tra tấn dã man. Bọn sai nha, lũ đầu trâu mặt ngựa ập đến đập phá nhà Kiều tan hoang, cướp bóc tài sản: *"Sạch sành sanh vét cho đầy túi tham"*.

Kiều phải bán mình chuộc cha:

*"Làm con trước phải đền ơn sinh thành.
Quyết tình nàng mới hạ tình:
Để cho để thiếp bán mình chuộc cha!"*

Mã Giám Sinh đã mua Kiều, tuyên bố sẽ lấy Kiều làm vợ lẽ nhưng sau đó hắn đã lừa Kiều vào lầu xanh, nơi hắn và vợ là Tú bà làm chủ. Sau khi biết Mã Giám Sinh đã phá trinh Kiều, Tú Bà giận quá rút roi sắp sửa đánh Kiều. Kiều rút dao ra tự tử. Vết thương quá nặng có thể chết, Tú Bà sợ quá vội tìm thầy cứu chữa và hứa là sẽ không ép Kiều tiếp khách và sẽ gả Kiều cho người tử tế.

Tú Bà dỗ dành Kiều ra ở lầu Ngưng Bích. Mụ thuê Sở Khanh giả làm kẻ hào hiệp đánh lừa Kiều, tổ chức cho Kiều đi trốn rồi bỏ Kiều giữa rừng. Tú Bà rượt theo bắt Kiều về, hung hăng đánh phạt. Kiều đau quá phải hứa chấp nhận tiếp khách thì Tú Bà mới tha cho. Tú Bà còn dạy cho Kiều cách hành nghề thanh lâu.

*"Nghề chơi cũng lắm công phu,
Làng chơi ta phải biết cho đủ điều.
Nàng rằng: Mưa gió dập dìu,
Liều thân, thì cũng phải liều thế thôi!"*

Vậy là Kiều đã phạm tội "mại dâm", hay "mua bán dâm". Đây là hoạt động dùng các dịch vụ tình dục ngoài hôn nhân để trao đổi lấy tiền và sẽ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật. Người bán dâm thường là phái nữ và được gọi là gái mại dâm. Phân biệt "mại" là "bán", còn "mãi" là "mua". Người bán dâm (nàng Kiều) là "người mại dâm". Do đó "mãi dâm" là hành vi mua dâm, người mua dâm là "khách mãi dâm", thường là phái nam.

NÀNG KIỀU ĐÓNG VAI BỊ CÁO

Tại lầu xanh, Kiều gặp Thúc Sinh là một khách làng chơi giàu có. Kiều được Thúc Sinh cứu thoát khỏi cuộc đời kỹ nữ. Thúc Sinh chuộc Kiều ra và lấy Kiều làm vợ lẽ. Kiều làm vợ được nửa năm trời thì ông thân sinh ra chàng Thúc Sinh bấy lâu vắng nhà, vừa về. Ông cụ nổi giận bắt hai người phải xa nhau.

Thúc Sinh không tuân lệnh: *"Ôm cầm ai nữ rút dây cho đành"*.

Thúc Ông đành phải nhờ đến "ba tòa quan lớn" xét xử hộ. Quan tòa cho trát về đòi Thúc Sinh và Kiều lên công đường. Hai người vào hầu tòa và ngược nhìn thấy quan tòa: *"Trông lên mặt sắt đen sì"*.

Chàng và nàng là bị cáo. Tòa cho rằng hai người không thể yên ổn lấy nhau được vì chàng Thúc Sinh đã có bà "vợ cả" rồi và bên nguyên đơn là Thúc Ông lại không ưng cho chàng lấy Kiều:

*"Suy trong tình trạng bên nguyên
Bê nào thì cũng chưa yên bê nào"*

Quan Phủ cứ chiếu vào pháp luật mà xử rằng Kiều phải chọn một trong hai cách xử đoán hoặc là chịu hình phạt hoặc là bị trả về lầu xanh:

*"Phép công chiếu án luận vào
Có hai đường ấy muốn sao mặc mình.
"Một là: cứ pháp gia hình
Hai là lại cứ lầu xanh phó về"*

Nàng Kiều đã quyết một bê lấy chồng, dù phải chịu tội trước công đường chứ không muốn trở lại chốn lầu xanh. Thế là nàng bị đem ra làm tội. Bị đòn roi bời, cắn răng chịu: *"Đào hoen quyện má, liễu tan tác mày"*.

Thúc Sinh trông thấy cảnh này, xót xa, tự nhận lấy trách nhiệm. Khẽ khóc và than thẳm: *"Khóc rằng: Oan khóc vì ta!"*

Quan Phủ nghe lời than nên động lòng hỏi rõ đầu đuôi câu chuyện của Kiều. Nhờ đó mà Thúc Sinh có cơ hội kể hết tự sự đầu đuôi cho quan nghe. Chàng còn nhân dịp này khoe thêm tài năng của Kiều, thổ lộ là Kiều cũng có biết làm văn, làm thơ nên xin quan xét thương cho. Thời đó đàn bà như vậy là chuyện hiếm có. Quan ra đầu đề thơ và Kiều lập tức vâng lời tay cầm bút đề thơ. Quan khen thơ rất hay. Lại khen hai người tốt đôi vừa lứa. Quan khuyên Thúc Ông không nên rẽ duyên đôi lứa:

*"Đã đưa đến trước cửa công
Ngoài thì là lý, song trong là tình
Dâu con trong đạo gia đình
Thôi thì dẹp nổi bất bình là xong"*

Sau đó quan truyền sắm sửa làm lễ thành hôn chính thức cho Thúc Sinh và Thúy Kiều lấy nhau. Như vậy Kiều được "tha bổng". Thúc Sinh ngẫu nhiên đóng vai một "thầy kiện" giỏi mồm mép và khéo léo biện hộ cho Kiều. Thúc Ông thua kiện:

"Thúc Ông thôi cũng giẹp lời phong ba".

Thế là êm đẹp cả đôi bên. Quan xét xử vụ kiện này thật là lạ, vì xử theo tình cảm

chứ không theo pháp lý. Nhưng thời xưa ông quan là phụ mẫu của dân, thay mặt Vua, nên quyền hành rất rộng.

Bước đầu là vậy nhưng cuộc đời của Kiều vẫn chưa hết gian nan, sau này nàng bị vợ cả của Thúc Sinh là Hoạn Thư đày đọa và đánh ghen.

NÀNG KIỀU NẠN NHÂN VỤ ĐỐT NHÀ VÀ BẮT CỐC

Hoạn Thư nổi cơn ghen kể cho mẹ biết chuyện rồi cùng mẹ lập mưu bắt cóc Kiều. Hoạn Thư thuê hai gã bộ hạ là Khuyển và Ưng dẫn theo một lũ lâu la dùng thuyền vượt biển đến Lâm Truy: *"Khuyển ưng lại chọn một bầy côn quang."*

Bọn này đến phóng hỏa đốt nhà, bỏ thuốc mê rồi bắt cóc Kiều về Vô Tích:

*"Thuốc mê đâu đã rưới vào,
Mơ màng như giấc chiêm bao biết gì.
Vực ngay lên ngựa tức thì,
Phòng đào viện sách bốn bề lửa dong."*

Khuyển, Ưng mang Kiều về trình diện mẹ của Hoạn Thư. Bà này bảo Kiều rằng đã bỏ tiền mua nàng và sai bộ hạ đánh nàng một trận. Sau đó, bà bắt Kiều phải phục dịch trong nhà như một nô bộc. Nàng bị bắt làm con ở hầu rượu gảy đàn mua vui cho vợ chồng ả. Qua một thời gian giữ bốn phận tôi đòi, Kiều xin phép và được Hoạn Thư chấp thuận cho ra trông nom một ngôi chùa nhỏ trong vườn nhà Hoạn Thư và giữ nhiệm vụ chép kinh tại đây:

*"Sấn Quan Âm Các vườn ta,
Có cây trăm thước, có hoa bốn mùa.
Có cổ thụ, có sơn hồ,
Cho nàng ra đó giữ chùa chép kinh."*

KIỀU PHẠM TỘI TRỘM

Kiều được một thị tì cho biết là Hoạn Thư đã đến từ lâu và chứng kiến cảnh Thúc Sinh với Kiều cầm tay nhau than thở chán chê rồi mới bước lên lầu. Hoảng sợ trước thái độ điềm tĩnh như không có chuyện gì của Hoạn Thư, Kiều lấy trộm chuông vàng khánh bạc của chùa để làm vật hộ thân rồi trèo tường đi trốn vào ban đêm:

*"Nghĩ đi nghĩ lại quanh co,
Phật tiền sẵn có mọi đồ kim ngân.
Bên mình giắt để hộ thân,
Lần nghe canh đã một phần trống ba.
Cắt mình qua ngọn tường hoa,
Lần đường theo bóng trăng tà về tây."*

Trên con đường đi trốn Hoạn Thư thì Kiều gặp sư bà Giác Duyên, người trụ trì một ngôi chùa nhỏ mang tên "Chiêu Ân Am". Kiều nói dối với Giác Duyên nàng là một ni sư ở Bắc Kinh nên được bà cho phép nương náu:

*"Chùa đâu trông thấy nẻo xa,
Rành rành Chiêu Ân Am ba chữ bài.
Xăm xăm gõ mái cửa ngoài,
Trụ trì nghe tiếng, rước mời vào trong."*

Một hôm, có người thí chủ cho Giác Duyên hay chuông vàng khánh bạc Kiều mang theo giống hết như chuông khánh của Hoạn Thư. Khi được hỏi, Kiều khai thật với Giác Duyên mọi chuyện.

*“Giác Duyên thực ý lo lường,
Đêm thanh mới hỏi lại nàng trước sau.
Nghĩ rằng khôn nổi giấu mâu,
Sự mình nàng mới gót đầu bày ngay”*

Giác Duyên lo ngại cho Kiều nên gửi nàng sang ở với một bà họ Bạc, người thường hay lui đến cúng bái tại chùa:

*“Có nhà họ Bạc bên kia,
Am mây quen lối đi về dầu hương.
Nhấn sang, dặn hết mọi đường,
Dọn nhà hãy tạm cho nàng trú chân”.*

NÀNG KIỀU LÀM GÁI MẠI DÂM LẦN THỨ HAI

Trông thấy nhan sắc của Kiều, Bạc Bà nổi lòng tham nên âm mưu bán Kiều cho một thanh lâu:

*“Nào ngờ cũng tổ bợm già,
Bạc Bà học với Tú Bà đồng môn!”*

Bạc Bà dọa dẫm Kiều và ép nàng kết hôn với một người cháu bà tên là Bạc Hạnh và gọi Bạc Hạnh đến đưa nàng về. Về đến nơi, Bạc Hạnh vào thanh lâu thương lượng bán Kiều. Định mệnh đã lại xô đẩy Kiều vào chốn lầu xanh:

*“Chém cha cái số hoa đào;
Gỡ ra rồi lại buộc vào như chơi!”*

Nàng Kiều lại vi phạm pháp luật khi phải hành nghề “mại dâm” lần thứ hai!

NÀNG KIỀU ĐÓNG VAI QUAN TÒA

Nhân vật Từ Hải là một người anh hùng có bản lĩnh. Đã đem tiền chuộc Kiều khỏi lầu xanh khi Kiều hành nghề này lần thứ hai và cưới nàng làm vợ. Hai người sống với nhau hạnh phúc. Một năm sau, Từ Hải đã có 10 vạn tinh binh, rạch đôi sơn hà, lập nên một triều đình:

*“Trai anh hùng gái thuyền quyên
Phỉ nguyên sánh phượng đẹp duyên cưới rồng”.*

Kể từ khi nàng Thúy Kiều về làm vợ của tướng Từ Hải thời mỗi ngày vợ chồng lại càng yêu nhau thêm. Nàng Kiều nhân đó kể lại chuyện xưa:

*“Trong quân có lúc vui vầy”
Thong dong mới kể sự ngày hàn vi”.*

Từ Hải nghe chuyện cũ trong cuộc đời gian truân của vợ thì nổi giận đùng đùng như sấm như sét liền ra lệnh nghiêm quân tuyển tướng sẵn sàng để đi tóm cổ những kẻ đã lừa đảo hãm hại đời nàng Kiều trước kia dù ở xa xôi khắp nơi cũng vẫn bị quân lính của Từ Hải ầm ầm tìm tới tận nơi bắt về:

“Cửa viên lại dất một dây dẫn vào”

Từ Hải giúp cơ hội cho Thúy Kiều báo thù những người đã hãm hại nàng cũng như đền ơn những người giúp đỡ nàng. Tướng Từ Hải để toàn quyền cho nàng Thúy Kiều đóng vai ngồi làm "quan tòa" xét xử:

*"Từ rằng: 'Án, oán hai bên,
Mặc nàng xử quyết báo đền cho mình"*

Có người cho rằng tình trạng này có vẻ như là có sự xuất hiện của một tòa án nhân dân xử các tội phạm phong kiến và các tội phạm do chế độ phong kiến bệ rạc để ra. Trong phiên tòa xử Tú bà, Mã Giám Sinh và Hoạn Thư, Kiều vốn là nạn nhân trở thành quan tòa. Tiếng nói của quan tòa được coi là tiếng nói đích thực của nhân dân vừa công bình, vừa nhân ái.

Nàng Kiều ngồi trên trướng giữa trung quân để xét xử họ. Nàng hậu thưởng Thúc Sinh, sư bà Giác Duyên và một bà quản gia của mẹ Hoạn Thư, là những ân nhân của nàng thuở trước.

Sau đó, nàng ra lệnh xử tử Mã Giám Sinh, Tú Bà, Sở Khanh, Ưng, Khuyển, Bạc Bà và Bạc Hạnh, những người đã làm hại nàng. Nàng Kiều lên tiếng nhắc đến lý công bằng và nguyên nhân tội ác của bọn tội phạm rồi phán nếu các người không làm hại ai thì khi nào lại bị trình diện ở đây mà lãnh hình phạt. Danh sách các bị can khá xôm tụ:

*"Trước là Bạc Hạnh, Bạc Bà
Bên là Ưng, Khuyển, bên là Sở Khanh,
Tú Bà cùng Mã Giám Sinh"*

Tuy rằng việc xử đoán do nàng Kiều chủ tọa song mọi mệnh lệnh đều do Từ Hải theo ý Kiều mà truyền ra cho nên khi Kiều phán là các bị can này có tội thời lập tức đội quân đao phủ tâm phúc của chủ tướng Từ Hải ra tay thi hành án ngay. Tất cả nhóm bị can này đều bị chém đầu:

*"Các tên tội ấy đáng tình còn sao?
Lệnh quân truyền xuống nội đao
Thề sao thì lại cứ sao gia hình,
Máu rơi thịt nát tan thành"*

Nàng Kiều đóng vai... quan tòa trong vụ xử án này thật quả là không danh chính ngôn thuận và trái với nguyên tắc tố tụng. Thường thì trước "vành móng ngựa" thoát tiên một bên là phía công tố phải đưa ra bằng chứng rồi lên tiếng buộc tội. Kế đó, ngược lại, bên bị can có quyền lên tiếng biện bạch về tội trạng của mình hay nhờ một tay "thầy kiện" cãi giùm. Quan tòa ngồi giữa nghe lập luận của đôi bên xem phải trái đúng sai ra sao rồi mới xét xử và tuyên án.

Đằng này nàng Thúy Kiều vừa đóng vai công tố buộc tội người ta rồi lại tự mình đóng vai quan tòa xét xử, tuyên án. Khác gì lời bà con ta thường chê một kẻ vừa tham gia trong trò chơi thể thao lại vừa đóng vai trọng tài "vừa đá banh vừa thổi còi"! Còn đâu sự vô tư nữa? Như vậy phải gọi vụ xử án này chỉ là một cuộc báo thù mà thôi. Đúng như lời Kiều nói với Từ Hải:

*"Báo ân rồi sẽ trả thù.
Từ rằng: Việc ấy phó cho mặc nàng."*

Kiều cũng đã nói với mẹ quản gia nhà Hoạn Thư và sư trưởng Giác Duyên rằng xin hãy dẫn ngồi: *"Xem cho rõ mặt, biết tôi báo thù!"*

Đã gọi là trả hận như "Việc nàng báo phục vừa rồi," thì luật pháp chỉ còn đóng vai trò phụ thuộc. Án tuyên ra hầu như để thoả mãn tình cảm cá nhân riêng tư... và trả mối hận thù.

HOẠN THƯ VÀ QUYỀN BẢO CHỮA

Riêng nàng Hoạn Thư, tuy được liệt vào hàng ngũ:

"Chính danh thủ phạm tên là Hoạn Thư".

Nhưng nàng Hoạn Thư được Kiều tha bởi luận cứ sắc bén của nàng. Nàng thưa rằng nàng gây nên tội chỉ bởi thói ghen tuông rất thường tình của đàn bà, còn trong thâm tâm nàng luôn luôn yêu kính Kiều. Nàng Hoạn Thư chỉ là một người vợ cả bị anh chồng Thúc Sinh lừa dối và giấu quan nên phần uất mà đánh ghen với Kiều là vợ lẽ mà thôi chứ bản tâm nàng không muốn thế. Bị cáo Hoạn Thư khấu đầu trước mặt Kiều lúc đó Kiều là... quan tòa và lên tiếng tự biện hộ cho chính mình:

*"Rằng: 'Tôi chút phận đàn bà
Ghen tuông thì cũng người ta thường tình' "*

Rồi nàng Hoạn Thư lẻo mép kể lể những việc mình đối xử trước kia với Kiều không đến nỗi xấu xa tệ hại quá mức. Nào là khi bắt gặp quả tang Thúc Sinh đang tình tự với Kiều ở Quan Âm Các mà nàng không hề nói năng giận dữ gì trái lại nàng đã ngợi khen Kiều hết lời. Nào là sau khi Kiều trốn khỏi Quan Âm Các nàng cố ý bỏ qua chuyện đó không cho người đuổi theo bắt bớ. Nàng muốn chứng tỏ rằng ngoài việc chồng chung ra nàng không thù ghét gì Kiều:

*"Lòng riêng riêng những kính yêu;
Chồng chung, chưa dễ ai chiều cho ai
Trót lòng, gây việc chồng gai,
Còn nhờ lượng bể thương bài nào chẳng?"*

Thật là đủ cả tình cả lý! Nói năng lễ độ mà đanh thép!

"Khôn ngoan đến mực nói năng phải lời"

Thúy Kiều bèn phán: tuyên án tha bổng cho bà vợ cả là nàng Hoạn Thư này

*"Tha ra thì cũng may đời
Làm ra thì cũng ra người nhỏ nhen.
Đã lòng tri quá thì nên,
Truyền quân lệnh xuống trướng liền tha ngay"*

Chúng ta đã thấy "cái nhân lành" mà Hoạn Thư gieo ở Quan Âm các là để cho nàng hái được "cái quả tốt" ở cửa viên môn lúc bấy giờ.

Mặt khác riêng trường hợp nàng Hoạn Thư được lên tiếng giải bày tâm can kể lể chuyện xưa tích cũ để tự biện vực cho mình. Chính danh thủ phạm còn được quyền tự bào chữa cho mình thì tại sao trong vụ xử án này cả đám bị can còn lại chẳng ai được phân trần câu nào, không được lên tiếng cãi một tiếng nào và đều bị hình phạt... tử hình mà không phân biệt tình tiết nặng nhẹ khác nhau.

Trong đám bị cáo đó thấy có hai tên Ưng và Khuyển không đáng tội chết. Ưng và Khuyển là đầy tớ nhà Hoạn Thư và tất nhiên chỉ hành động theo mệnh lệnh sai bảo của chủ nhân chúng mà thôi, như Thiên Lô chỉ đầu đánh đấy. Chủ mưu việc bắt cóc Kiều là Hoạn Thư và bà mẹ Hoạn Thư. Vậy mà trong khi nàng Hoạn Thư được "tha bổng" thời hai tên tay sai đồng lõa lại bị "tử hình".

Nàng Hoạn Thư có tài bào chữa ngang tài cãi cộ của một trạng sư rành nghề.
Xét kỹ ra thì bị cáo Hoạn Thư này mới chính là thủ phạm đầu xỏ đã "đạo diễn" ra bao màn kịch phạm pháp và ra lệnh cho những người dưới quyền mình theo đó mà thi hành. Trong khi các bị cáo khác không được "quan tòa" Kiều cho phép tự lên tiếng "thanh minh thanh nga" bào chữa cho tội trạng của mình để rồi bị:
"Máu rơi thịt nát tan tành".

NÀNG KIỀU ĐỆ TỬ LƯU LINH

Nàng Kiều còn trong tuổi "vị thành niên" tức là nàng mới chỉ gần 15 tuổi:
"Xuân xanh sắp sí tới tuần cập kê"

Thế mà vừa gặp ngày bên họ ngoại ở xa có tiệc mừng sinh nhật, cha mẹ và hai em đều sắm sửa một chút lễ vật để cùng lên đường đem dâng biểu, chỉ riêng nàng ở nhà. Trong cảnh *"Nhà lan thanh vắng một mình"*

Và buồn tình nên nàng đã lén qua nhà hàng xóm tìm anh Kim Trọng để trút bầu tâm sự. Hai anh chị cùng uống rượu nhạt nhệch với nhau đã say say:
"Lòng xuân phơi phới chén xuân tàng tàng."

Và cảm thấy thời giờ đi mau, tưởng như ngày ngắn không đầy gang tay:
"Ngày vui ngắn chẳng đầy gang"

Muốn kéo dài mãi thời gian để trò chuyện với nhau. Trông ra
"Ác đã ngậm gương non đoài",

Mặt trời lặn rồi, sắp tối rồi đấy. Kiều vội nói: *"Vắng nhà chẳng tiện ngồi dài"*

Và từ biệt Kim Trọng để quay về. (Gớm! Nàng ngồi lì nhạt nhệch cả ngày còn vẽ vờ mà nói là không tiện ngồi dài, ngồi lâu. Cái nàng Kiều này thật là vớ vẩn!). Quay về nhà thấy cha mẹ và hai em đi chưa về: *"Hai thân còn giờ tiệc hoa chưa về"*

Thế là nàng lại vội vàng quay lại, mò qua nhà chàng
"xăm xăm bằng lối vườn khuya một mình"

Khuya rồi đấy nhé! Thật là táo tợn quá! Anh chị cùng nhau thề thốt ghi trên giấy. Kiều lấy dao cắt một món tóc để thề. Rồi hai anh chị lại nhạt tiếp:
"Chén hà sánh giọng quỳnh tương."

Vừa mới uống rượu say tàng tàng với nhau ban chiều, đêm lại uống rượu nữa. Sự đó đối với chàng Kim Trọng đa tình có lẽ không chi lạ, nhưng đối với nàng Thúy Kiều thì cái vụng về của nàng khiến chúng ta thấy dễ nể! Hai anh chị thức thâu đêm suốt sáng truyện trò nhạt nhệch. Các cụ cao niên mô phạm mắng cho là... đồ gái hư! Hư thật đấy! Vừa hư vừa... vi phạm pháp luật vì chưa tới tuổi được phép uống rượu (under age)!

Trong những giai đoạn về sau này trong cuộc đời nàng Thúy Kiều đã không còn là... vị thành niên nữa thì OK! Nàng có quyền lai rai ba sợi. Kiều lúc ở lầu xanh uống rượu với khách. Khi say sưa thì không nghĩ ngợi gì. Nhưng khi tỉnh rượu và khi tàn canh, trời sáng, khách ra về thì nàng lại giật mình trở trở nên nghĩ ngợi, sợ hãi và thương xót cho thân mình:

*"Khi tỉnh rượu lúc tàn canh
Giật mình, mình lại thương mình xót xa"*

Khi thì Kiều uống rượu với Thúc Sinh, cùng nhau vui miệng uống nhiều rượu mà không say, tưởng như là rượu tiên, chàng và nàng vừa đối ẩm chúc rượu mời nhau nhậu nhẹt vừa ngâm thơ nối liền câu thơ với nhau theo phong cách chơi thơ của thi nhân thời xưa:

*"Khi gió mát, khi trăng thanh
Bầu tiên chúc rượu, câu thần nói thơ."*

Khi bị Thúc ông cản trở hôn nhân và đưa hai anh chị ra tòa nhưng được tòa không những tha bổng mà còn kết hợp cho lấy nhau, hai anh chị xum họp vui vẻ trong cảnh phong lưu nhàn nhã lại có màn nhậu rượu, nhậu từ sáng sớm mới đáng nể chứ, đến tận trưa mới chuyển qua uống trà:

*"Mảng vui rượu sớm trà trưa
Đào đã phai thắm, sen vừa nảy xanh."*

Sau một năm chung chạ với Thúc Sinh, nàng "vợ lẽ" Thúy Kiều tỏ ra cũng biết điều hay lẽ phải nên tỉ tê khuyên chàng nên quay về nhà thăm bà "vợ cả" cho phải phép. Thế là lại có màn uống rượu tiễn nhau lên đường:

..."Tiễn đưa một chén quan hà"...
..."Chia phôi ngừng chén, hạp tan nghẹn lời"...
..."Chén đưa nhớ bữa hôm nay"...

Gần cuối truyện, nàng Kiều gặp lại chàng Kim Trọng. Khi mới gặp nhau Kiều và Kim Trọng đã có lần uống rượu với nhau suốt ngày suốt đêm. Lần này tái ngộ hai người lại một đêm bày trò nhậu nhẹt với nhau. Hai anh chị thức rất khuya, nến đã gần cháy hết và hương trong bình đã tàn. Phải nối thêm nến và thắp thêm hương vào bình hương:

*"Thêm nến giá, nối hương bình,
Cùng nhau lại chúc chén quỳnh giao hoan."*

Cuộc rượu lại được dịp kéo dài! Thúy Kiều quả thật đáng được liệt vào hàng... cao thủ, đệ tử ruột của Lưu Linh. Nàng không thua kém một đấng mày râu nào khác!

LS. NGÔ TÀNG GIAO

